

## **BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/2008/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2008

### **THÔNG TƯ**

**hướng dẫn điều chỉnh tiền lương, tiền công đã đóng bảo hiểm xã hội  
đối với người lao động thực hiện chế độ tiền lương do người sử dụng  
lao động quyết định theo Nghị định số 83/2008/NĐ-CP  
ngày 31 tháng 7 năm 2008 của Chính phủ**

*Căn cứ Nghị định số 83/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2008 của Chính phủ điều chỉnh tiền lương, tiền công đã đóng bảo hiểm xã hội đối với người lao động thực hiện chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định (sau đây gọi tắt là Nghị định số 83/2008/NĐ-CP).*

*Sau khi thống nhất với Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn điều chỉnh tiền lương, tiền công đã đóng bảo hiểm xã hội đối với người lao động thực hiện chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định như sau:*

#### **I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

Đối tượng điều chỉnh tiền lương, tiền công đã đóng bảo hiểm xã hội theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 83/2008/NĐ-CP là người lao động đang tham gia

bảo hiểm xã hội hoặc đang bảo lưu thời gian tham gia bảo hiểm xã hội, có thời gian đóng bảo hiểm xã hội theo chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định, từ ngày 01 tháng 01 năm 2007 trở đi hưởng lương hưu, trợ cấp một lần khi nghỉ hưu, bảo hiểm xã hội một lần hoặc bị chết mà thân nhân được hưởng trợ cấp tuất một lần.

#### **II. ĐIỀU CHỈNH TIỀN LƯƠNG, TIỀN CÔNG ĐÃ ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI**

1. Mức điều chỉnh tiền lương, tiền công tháng đã đóng bảo hiểm xã hội áp dụng đối với đối tượng quy định tại mục I Thông tư này tính trên cơ sở chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm quy định tại Điều 3 Nghị định số 83/2008/NĐ-CP được quy định như sau:

a) Mức điều chỉnh tiền lương, tiền công đã đóng bảo hiểm xã hội tương ứng cho các năm đóng bảo hiểm xã hội từ trước năm 1995 đến năm 2007 đối với người lao động hưởng lương hưu, trợ cấp một lần khi nghỉ hưu, bảo hiểm xã hội một lần hoặc bị chết mà thân nhân được hưởng trợ cấp tuất một lần từ ngày 01 tháng 01 năm 2007 đến ngày 31 tháng 12 năm 2007, được thực hiện theo Bảng 1 dưới đây:

Bảng 1

| Năm t          | Trước 1995 | 1995 | 1996 | 1997 | 1998 | 1999 | 2000 | 2001 | 2002 | 2003 | 2004 | 2005 | 2006 | 2007 |
|----------------|------------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|
| Mức điều chỉnh | 1,91       | 1,62 | 1,53 | 1,48 | 1,38 | 1,32 | 1,34 | 1,34 | 1,29 | 1,25 | 1,16 | 1,08 | 1,00 | 1,00 |

b) Mức điều chỉnh tiền lương, tiền công đã đóng bảo hiểm xã hội tương ứng cho các năm đóng bảo hiểm xã hội từ trước năm 1995 đến năm 2008 đối với người lao động hưởng lương hưu, trợ cấp một lần khi nghỉ hưu, bảo hiểm xã hội một lần hoặc bị chết mà thân nhân được hưởng trợ cấp tuất một lần từ ngày 01 tháng 01 năm 2008 đến ngày 31 tháng 12 năm 2008, được thực hiện theo Bảng 2 dưới đây:

Bảng 2

| Năm t          | Trước 1995 | 1995 | 1996 | 1997 | 1998 | 1999 | 2000 | 2001 | 2002 | 2003 | 2004 | 2005 | 2006 | 2007 | 2008 |
|----------------|------------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|
| Mức điều chỉnh | 2,07       | 1,75 | 1,66 | 1,61 | 1,49 | 1,43 | 1,45 | 1,46 | 1,40 | 1,36 | 1,26 | 1,16 | 1,08 | 1,00 | 1,00 |

## 2. Công thức điều chỉnh:

$$\text{Tiền lương, tiền công tháng đóng BHXH sau điều chỉnh của từng năm} = \text{Tổng tiền lương, tiền công tháng đóng BHXH theo chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định của từng năm} \times \text{Mức điều chỉnh của năm tương ứng quy định tại khoản 1 mục II Thông tư này}$$

3. Mức bình quân tiền lương, tiền công tháng đóng bảo hiểm xã hội làm căn cứ tính hưởng lương hưu, trợ cấp một lần khi nghỉ hưu, bảo hiểm xã hội một lần và trợ cấp tuất một lần được tính theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2006 và Điều 34 Nghị định số 68/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ, trong đó tiền lương, tiền công tháng đóng BHXH theo chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định được điều chỉnh theo quy định tại khoản 2 mục II Thông tư này.

4. Khi điều chỉnh tiền lương, tiền công đã đóng bảo hiểm xã hội theo quy định tại Thông tư này, đối với các trường hợp có phần tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội được ghi trong sổ bảo hiểm xã hội bằng ngoại tệ thì được chuyển đổi sang tiền Việt Nam tính theo tỷ giá do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm đóng bảo hiểm xã hội của ngoại tệ đó. Sau đó được thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 mục II Thông tư này.

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A, sinh tháng 02/1947, có tổng thời gian đóng bảo hiểm xã hội là 34 năm 5 tháng, nghỉ hưu tháng 3/2007. Diễn biến tiền lương, tiền công tháng đóng bảo hiểm xã hội của ông A như sau:

- Từ tháng 10/1971 đến tháng 9/1991 (20 năm = 240 tháng) hưởng tiền lương thuộc đối tượng do Nhà nước quy định, mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội trong 5 năm cuối là 1.161.000 đồng/tháng.

- Từ tháng 10/1991 đến tháng 12/1999 (8 năm 3 tháng = 99 tháng); từ tháng 01/2000 đến tháng 12/2000 (12 tháng) nghỉ việc, bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội; và từ tháng 01/2001 đến tháng 02/2007 (6 năm 02 tháng = 74 tháng) tiếp tục tham gia bảo hiểm xã hội và hưởng tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động quyết định. Tổng tiền lương, tiền công tháng đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 10/1991 đến tháng 02/2007 của ông A được điều chỉnh theo mức điều chỉnh quy định tại Bảng 1 và được tính như sau:

| Từ tháng | Đến tháng | Số tháng (tháng) | Tổng tiền lương, tiền công tháng đóng BHXH (đồng) | Mức điều chỉnh | Tổng tiền lương, tiền công tháng đóng BHXH sau điều chỉnh (đồng) |
|----------|-----------|------------------|---------------------------------------------------|----------------|------------------------------------------------------------------|
| (1)      | (2)       | (3)              | (4)                                               | (5)            | (6) = (4)*(5)                                                    |
| 10/1991  | 12/1991   | 3                | 3.000.000                                         | 1,91           | 5.730.000                                                        |

| Từ tháng   | Đến tháng | Số tháng (tháng)                                 | Tổng tiền lương, tiền công tháng đóng BHXH (đồng) | Mức điều chỉnh | Tổng tiền lương, tiền công tháng đóng BHXH sau điều chỉnh (đồng) |
|------------|-----------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------|------------------------------------------------------------------|
| (1)        | (2)       | (3)                                              | (4)                                               | (5)            | (6) = (4)*(5)                                                    |
| 01/1992    | 12/1992   | 12                                               | 20.400.000                                        | 1,91           | 38.964.000                                                       |
| 01/1993    | 12/1993   | 12                                               | 24.000.000                                        | 1,91           | 45.840.000                                                       |
| 01/1994    | 12/1994   | 12                                               | 21.600.000                                        | 1,91           | 41.256.000                                                       |
| 01/1995    | 12/1995   | 12                                               | 21.600.000                                        | 1,62           | 34.992.000                                                       |
| 01/1996    | 12/1996   | 12                                               | 19.200.000                                        | 1,53           | 29.376.000                                                       |
| 01/1997    | 12/1997   | 12                                               | 21.600.000                                        | 1,48           | 31.968.000                                                       |
| 01/1998    | 12/1998   | 12                                               | 24.000.000                                        | 1,38           | 33.120.000                                                       |
| 01/1999    | 12/1999   | 12                                               | 20.400.000                                        | 1,32           | 26.928.000                                                       |
| 01/2000    | 12/2000   | Nghỉ việc bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội |                                                   |                |                                                                  |
| 01/2001    | 12/2001   | 12                                               | 27.600.000                                        | 1,34           | 36.984.000                                                       |
| 01/2002    | 12/2002   | 12                                               | 33.600.000                                        | 1,29           | 43.344.000                                                       |
| 01/2003    | 12/2003   | 12                                               | 33.600.000                                        | 1,25           | 42.000.000                                                       |
| 01/2004    | 06/2004   | 6                                                | 19.800.000                                        | 1,16           | 22.968.000                                                       |
| 07/2004    | 12/2004   | 6                                                | 22.200.000                                        | 1,16           | 25.752.000                                                       |
| 01/2005    | 03/2005   | 3                                                | 10.500.000                                        | 1,08           | 11.340.000                                                       |
| 04/2005    | 06/2005   | 3                                                | 11.100.000                                        | 1,08           | 11.988.000                                                       |
| 07/2005    | 12/2005   | 6                                                | 22.800.000                                        | 1,08           | 24.624.000                                                       |
| 01/2006    | 06/2006   | 6                                                | 23.400.000                                        | 1,00           | 23.400.000                                                       |
| 07/2006    | 12/2006   | 6                                                | 24.000.000                                        | 1,00           | 24.000.000                                                       |
| 01/2007    | 02/2007   | 2                                                | 7.000.000                                         | 1,00           | 7.000.000                                                        |
| Tổng cộng: |           | 173                                              | 411.400.000                                       |                | 561.574.000                                                      |